

Bản án số: 22 /2023/HNGĐ-ST

Ngày: 22- 02 -2023

V/v: “Ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Xuân Mậu và bà Nguyễn Thị Hòe

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 40/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022, về việc “Ly hôn, nuôi con chung”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/01/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Mạnh C - sinh ngày: 15/01/1978;

-Địa chỉ cư trú: Tiểu khu A, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Phan Minh L - sinh ngày 08/9/1981;

-Nơi đăng ký hộ khẩu trước khi xuất cảnh: Thôn X, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; Địa chỉ hiện tại: AAAA Goepingen-Deuts Chiand, Germany (Cộng hòa liên bang Đức). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày 09/03/2022, đơn trình bày ngày 06/04/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Mạnh C trình bày:

Anh Nguyễn Mạnh C và chị Phan Minh L tìm hiểu yêu nhau và sống chung với nhau từ năm 2010. Ngày 29/6/2011 sinh bé trai Nguyễn Khắc Gia H; ngày 24/02/2015 sinh bé gái Nguyễn Phan Cát T. Đến ngày 12/11/2020 anh C và chị L mới tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng tiếp tục sống chung tại gia đình chồng. Tháng 7 năm 2021, vợ chồng bàn bạc cho chị L xuất khẩu lao động tại Hungari, sau đó đến tháng 8 năm 2021 chị Lý sang Cộng Hòa liên bang Đức làm ăn cho đến nay. Thời gian đầu xa nhau tình cảm vợ chồng vẫn hạnh phúc và thường xuyên điện thoại

thăm hỏi động viên chồng con, nhưng từ tháng 10 năm 2021 đến nay chị L không quan tâm chồng con và không liên lạc với chồng nữa. Mặc dù hai bên gia đình nội ngoại đã khuyên bảo nhưng vẫn không có kết quả. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên anh C làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị L.

Về con chung: Anh Nguyễn Mạnh C trình bày vợ chồng có 02 người con chung là cháu Nguyễn Khắc Gia H, sinh ngày 26/6/2011 và cháu Nguyễn Phan Cát T, sinh ngày 24/02/2015 hiện các con đang sống cùng anh C. Sau khi ly hôn anh C có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Mạnh C trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không nợ nần ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về phía bị đơn chị Phan Minh L:* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã có văn bản số 1305/UTTPDS-TA46 ngày 15/6/2022 ủy thác tư pháp thông qua cơ quan đại diện của Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức để đề nghị tổng đạt các văn bản tố tụng và thu thập lời khai đối với chị Lý, đồng thời Tòa án đề nghị niêm yết công khai tại trụ sở và thông báo trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức; Tòa án cũng thông báo qua kênh dành cho người Việt Nam ở nước ngoài của Đài tiếng nói Việt Nam VOV5. Ngày 25/8/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận được Bản tự khai và xin vắng mặt của chị Phan Minh L gửi về cho người thân bà Nguyễn Thị B (mẹ chị L), nhưng không có dấu xác nhận của cơ quan đại diện Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức.

Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng cho gia đình chị L để thông báo cho chị L biết về việc Tòa án thụ lý vụ án ly hôn, nuôi con chung giữa anh Nguyễn Mạnh C và chị Phan Minh L. Ngày 06/4/2022 bà Nguyễn Thị B có đơn trình bày cho biết chị L và anh C tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2020 tại UBND xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, năm 2021 chị L xuất khẩu lao động tại nước ngoài, hiện chị đang ở nước Đức theo đúng địa chỉ mà anh C cung cấp. Vợ chồng có 02 con chung đúng như anh C trình bày, hiện sống với anh C. Gia đình đồng ý giải quyết vắng mặt chị L.

Ngày 17/02/2023, cháu Nguyễn Khắc Gia H và cháu Nguyễn Phan Cát T có đơn trình bày nguyện vọng sau khi bố, mẹ ly hôn thì cả hai cháu đều xin được ở với bố (anh C).

- Tại phiên tòa sơ thẩm:

+ Anh Nguyễn Mạnh C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án xử cho anh được ly hôn chị Phan Minh L và xin được nuôi hai con chung.

+ Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án. Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án; tại

phiên tòa bị đơn được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do, đề nghị Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh C, xử cho anh Nguyễn Mạnh C được ly hôn chị Phan Minh L; xử giao cháu Nguyễn Khắc Gia H và cháu Nguyễn Phan Cát Ti cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung anh C không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí sơ thẩm buộc anh C phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn chị Phan Minh L là công dân Việt Nam nhưng hiện đang cư trú và làm việc tại nước ngoài, theo thông tin cung cấp của Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ công an thì chị L đã xuất cảnh ngày 07/7/2021, hiện chưa có thông tin nhập cảnh. Đây là vụ án hôn nhân gia đình có yếu tố nước ngoài nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các phương thức tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng của Tòa án cho chị Phan Minh L ở nước ngoài như: Tòa án đã ủy thác tư pháp thông qua cơ quan đại diện của Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức để đề nghị cơ quan này tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án; niêm yết công khai các văn bản tố tụng tại trụ sở và thông báo trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức. Thông báo qua kênh dành cho người Việt Nam ở nước ngoài của Đài tiếng nói Việt Nam VOV5; gửi các văn bản tố tụng về gia đình của bị đơn chị Phan Minh L; thực hiện niêm yết văn bản tố tụng tại địa phương nơi cư trú của chị L, niêm yết tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình. Tuy nhiên, Tòa án không nhận được kết quả từ cơ quan có thẩm quyền và cũng không nhận được ý kiến phản hồi từ chị L.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Mạnh C có gửi cho Tòa án bản tự khai và xin vắng mặt của chị Phan Minh L (*theo anh C thì văn bản trên là của chị L gửi từ Đức về cho bà Nguyễn Thị B - mẹ chị L để bà B gửi cho Tòa án*), nhưng không có dấu xác nhận của cơ quan đại diện Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức, do đó không có căn cứ để xác định đây là ý kiến của chị L. Tòa án đã mở phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 30/01/2023, nhưng do chị L vắng mặt nên đã hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay chị L tiếp tục vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227; Điều 228, điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Phan Minh L.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Mạnh C và chị Phan Minh L tự nguyện yêu nhau và đã sinh được hai đứa con chung, sau khi sinh con một thời gian, đến ngày 12/11/2020 thì anh C, chị L mới đến Ủy ban nhân dân xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình đăng ký kết hôn. Xét thấy việc đăng ký kết hôn là sự nguyện của cả hai người, nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo anh C trình bày thì sau khi kết hôn vì cuộc sống kinh tế khó khăn nên vợ chồng bàn bạc để chị L đi nước ngoài làm việc, qua một thời gian dài xa cách vợ chồng không còn quan tâm, chăm

sóc nhau, tình cảm ngày càng phai nhạt. Trước Tòa anh C khẳng định tình cảm đã hết và kiên quyết xin được ly hôn chị L. Đối với chị Phan Minh L mặc dù trong quá trình giải quyết vụ án chị L không gửi ý kiến về cho Tòa án, tuy nhiên theo ý kiến của bà B (mẹ chị L) cho biết thì chị L đã biết việc anh C xin ly hôn tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình và chị L cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xử cho Nguyễn Mạnh C được ly hôn chị Phan Minh L.

[3]. Về quan hệ con chung: anh Nguyễn Mạnh C và chị Phan Minh L có hai đứa con chung, cháu Nguyễn Khắc Gia H - sinh ngày 26/6/2011 và cháu Nguyễn Phan Cát T - sinh ngày 24/02/2015, hiện các cháu đang sống cùng anh C. Sau khi ly hôn nguyện vọng của anh C xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Xét thấy chị L hiện đang ở nước ngoài không có điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con, hơn nữa trong thời gian chị L đi nước ngoài thì anh C là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con ăn học; hiện tại cả cháu H và cháu T đều có nguyện vọng xin được ở với bố (anh C), do đó cần giao cháu H và cháu T cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh C trình bày anh có đủ điều kiện để nuôi con trưởng thành nên không yêu cầu chị L phải đóng góp thêm. Xét thấy đây là sự tự nguyện của anh C nên Tòa án không buộc chị L phải đóng góp tiền nuôi con.

[4]. Về quan hệ tài sản chung: Anh Nguyễn Mạnh C không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: Anh Nguyễn Mạnh C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[6]. Về lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài và lệ phí đăng tin trên đài tiếng nói Việt Nam: anh Nguyễn Mạnh C tự nguyện chịu toàn bộ, số tiền này anh C đã nộp đủ cho các cơ quan có yêu cầu nên không phải nộp thêm.

[7]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 479 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153, Điều 474, điểm b khoản 3 và điểm c khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều: 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Mạnh C được ly hôn chị Phan Minh L.

2. Về quan hệ con chung: Xử giao cháu Nguyễn Khắc Gia H - sinh ngày 26/6/2011 và cháu Nguyễn Phan Cát T - sinh ngày 24/02/2015 cho anh Nguyễn Mạnh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Phan Minh L không phải đóng góp phí tồn nuôi con.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quan hệ tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Mạnh C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số: 31AA/2021/0004949 ngày 08/4/2022 của Cục Thi hành án dân tỉnh Quảng Bình.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Mạnh C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Phan Minh L có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 22/02/2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã L;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu HS, Tòa dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hữu Sỹ